TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2024/HS-ST
Ngày 27 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thắn và ông Đào Văn Khanh

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Chu Thị Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2024/TLST - HS ngày 19/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST - HS ngày 06/8/2024 đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh năm 2000.

Nơi sinh và nơi cư trú: Bản K, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn B và bà Đinh Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có. T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Mai Văn M, sinh năm: 1988 (đã chết).

Đại diện bị hại: Chị Dương Thị Q, sinh năm 1990

Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1965

Đều có địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Đều vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Dương Thị H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Anh Thào Seo C, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố P 1, thị trấn Phố L, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Chị Sùng Thị L, sinh năm 2001

Địa chỉ: Bản H, P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Đều vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Thào Seo C, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn K II, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Anh Lò Văn T, sinh năm 2000

Địa chỉ: xã C, huyện T, tỉnh Sơn La.

Anh Đinh Văn H, sinh năm 2000

Địa chỉ: Bản K, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 10/12/2023, Đinh Văn T ở bản K, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ, điều khiển xe mô tô biển số 26D1-374.99 đến phòng trọ của Lò Văn T sinh năm 1998 ở xã C, huyện T, tỉnh Sơn La hiện đang thuê tại thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên uống rượu với anh T, anh Lò Minh V ở bản H, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La và Đinh Văn H ở bản K, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 26D1-374.99 đi từ xã L đến cửa hàng xe máy H ở thị trấn N, huyện V để thay dầu xe máy. Khi đến Km 14+350 đường quốc lộ 5A chiều đường Hải Phòng - Hà Nội thuộc địa phận xã Đ, huyện V, T điều khiển xe mô tô đi ở làn đường số 2 (làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô) rồi điều khiển xe vượt sang bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 89L1-130.62 do anh Mai Văn M ở thôn Đ, xã C, huyện V (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển đi phía trước cùng chiều, do vượt xe không đảm bảo an toàn nên phần dưới cánh yếm bên phải xe mô tô của T đã va chạm với thanh kim loại phía dưới bên trái giá chở hàng gắn sau xe mô tô biển số 89L1-130.62 của anh M, làm anh M và T đều bị ngã ra đường. Sau khi xảy ra tai nạn anh M, anh T được người dân đưa vào ven đường, còn hai xe mô tô của anh M, T bị đổ trên đường. Cùng lúc này anh Thào Seo C ở tổ dân phố P 1, thị trấn Phố L, huyện B, tỉnh Lào Cai (có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha R15 biển số 69N1-468.81 phía sau chở chị Sùng Thị L ở bản H, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La đi cùng chiều đến đã đâm vào xe mô tô biển số 89L1-130.62 của anh M. Hậu quả: T, anh C và chị L bị thương nhẹ, còn anh M được đưa đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức Hà Nội cấp cứu, do thương tích nặng nên đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tử vong.

Ngày 10/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông đường bộ chiều Hải Phòng -

Hà Nội trên Quốc lộ 5A thuộc địa phận xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Các dấu vết trên mặt đường thể hiện khách quan chiều hướng di chuyển của 03 phương tiện trước khi xảy ra va chạm, điểm va chạm xảy ra trên phần đường dành cho xe ô tô và mô tô, không phát hiện dấu vết va chạm với người và phương tiện khác.

Ngày 14/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 89L1-130.62, xe mô tô biển số 26D1-374.99 và xe mô tô biển số 69N1-468.81 xác định: Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng ở mặt ngoài thanh kim loại phía dưới bên trái giá đèo hàng gắn sau xe mô tô biển số 89L1-130.62 có chiều từ sau về trước, phù hợp với dấu vết gãy vỡ, trượt xước, mất sơn màu trắng ở mặt ngoài phía dưới cánh yếm bên phải xe mô tô biển số 26D1-374.99, dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 26D1-374.99 tại vị trí này có chiều từ trước về sau các dấu vết phản ánh rõ chiều hướng di chuyển của hai phương tiện trước khi va chạm, cơ chế hình thành dấu vết va chạm phù hợp với dấu vết để lại tại hiện trường khi xe mô tô biển số 26D1-374.99 vượt bên trái xe mô tô biển số 89L1-130.62 thì va vào giá đèo hàng xe mô tô biển số 89L1-130.62 làm hai phương tiện ngã đổ ra đường. Sau đó xe mô tô biển số 69N1-468.81 đi đến va vào xe mô tô biển số 26D1-374.99 đổ trên đường.

Ngày 10/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định nguyên nhân chết của anh Mai Văn M. Ngày 18/12/2023, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên có Bản kết luận giám định pháp y số 256/KLGĐTT-PC09, kết luận: Anh Mai Văn M chết là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ.

Ngày 13/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu Viện Khoa học hình sự giám định nồng độ cồn và ma túy trong máu thu của Mai Văn M. Ngày 18/12/2023 Viện Khoa học hình sự Bộ Công an có Bản kết luận giám định số: 9231/KL-KTHS, kết luận: Trong máu của anh Mai Văn M không tìm thấy Ethanol (cồn). Ngày 26/12/2024, Viện Khoa học hình sự Bộ công an có Bản kết luận giám định số: 9218/KL-KTHS, kết luận: Trong máu của anh Mai Văn M không tìm thấy chất ma tuý và sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý.

Ngày 22/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã Quyết định trưng cầu Viện Khoa học hình sự giám định dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 89L1-130.62, xe mô tô biển số 26D1-374.99 và xe mô tô biển số 69N1-468.81. Ngày 19/01/2024, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an có Bản kết luận giám định số: 9514/KL-KTHS, kết luận:

1. Dấu vết va chạm và vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 89L1-130.62, xe mô tô biển số 26D1-374.99 và xe mô tô biển số 69N1-468.81

a. Dấu vết va chạm và vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 89L1-130.62 và xe mô tô biển số 26D1-374.99.

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng ở mặt ngoài thanh kim loại phía dưới bên trái giá đèo hàng gắn sau xe mô tô biển số 89L1-130.62 có chiều từ sau về trước, phù hợp với dấu vết gãy vỡ, trượt xước, mất sơn màu trắng ở mặt ngoài phía dưới cánh yếm bên phải xe mô tô biển số 26D1-374.99. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 26D1-374.99 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Không xác định được dấu vết va chạm và vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 89L1-130.62 và xe mô tô biển số 26D1-374.99.

b. Không xác định được dấu vết va chạm và vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 89L1-130.62, xe mô tô biển số 26D1-374.99 và xe mô tô biển số 69N1-468.81.

2. Chiều hướng di chuyển của xe mô tô biển số 89L1-130.62, xe mô tô biển số 26D1-374.99 và xe mô tô biển số 69N1-468.81.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển số 89L1-130.62 và xe mô tô biển số 26D1-374.99 di chuyển cùng chiều với nhau.

- Không xác định được chiều hướng di chuyển của xe mô tô biển số 69N1-468.81 khi xảy ra va chạm.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn video từ hệ thống camera an ninh của khu liên hợp T, xã Đ, huyện V ghi nhận: lúc 17 giờ 07 phút 38 giây ngày 10/12/2023 hình ảnh một xe mô tô vượt bên trái xe mô tô đi trước cùng chiều rồi va vào xe này sau đó hai phương tiện ngã đổ ra đường.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn qua khí thở đối với Đinh Văn T lúc 18 giờ 47 phút ngày 10/12/2023 cho kết quả: 1,017 mg/L khí thở, xét nghiệm ma túy cho kết quả âm tính với ma tuý. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn qua khí thở đối với anh Thào Seo C lúc 18 giờ 45 phút ngày 10/12/2023 cho kết quả: 0,000 mg/L khí thở, xét nghiệm ma túy cho kết quả âm tính với ma tuý.

Quá trình điều tra xác định: anh Thào Seo C, chị Sùng Thị L và Đinh Văn T bị thương nhẹ không phải điều trị nên đều không yêu cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe, đồng thời đều tự nguyện không có yêu cầu bồi thường gì.

Ngày 14/12/2023, T đã bồi thường cho gia đình anh Mau số tiền 105.000.000 đồng gồm chi phí điều trị thương tích, mai tang phí và tổn thất tinh thần. Đại diện gia đình bị hại là bà Trịnh Thị H và chị Dương Ngọc Q (là mẹ và vợ của M) đã nhận đủ số tiền trên và yêu cầu T bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng. Bị cáo T đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89L1-130.62 đăng ký chủ xe của chị Dương Thị H sinh năm 1997 ở thôn H, xã L, huyện V (là chị vợ của M). Đối với chiếc xe mô tô biển số 69N1-468.81 đăng ký chủ xe là anh Trần Chí H sinh năm 1997 ở khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Ngày 19/11/2023 anh C mua lại chiếc xe trên ở một cửa hàng xe máy ở huyện V, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã tra cứu xác định chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Ngày 08/3/2024

Cơ quan điều tra đã trả lại chị H, anh C chiếc xe mô tô nêu trên xác định xe bị hư hỏng nhẹ nhưng anh C, chị H tự nguyện khắc phục sửa chữa và không có yêu cầu bồi thường gì. Đối với chiếc xe mô tô biển số 26D1-374.99 đăng ký chủ xe là Đinh Văn T cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng của Công an huyện V để chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Đinh Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình bị cáo xác định lỗi trong vụ tai nạn do bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu vượt quá mức quy định và vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô do anh Mai Văn M điều khiển gây hậu quả chết người.

Tại bản Cáo trạng số: 87/CT-VKS-VL ngày 18/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Đinh Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo trình bày bị cáo xác định lỗi trong vụ tai nạn do bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu vượt quá mức quy định và vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô do anh M điều khiển, hậu quả làm anh M chết, bị cáo rất ân hận, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình anh M số tiền 105.000.000 đồng (Một trăm linh năm triệu đồng) gồm chi phí điều trị thương tích, mai tang phí và tổn thất tinh thần. Đại diện gia đình bị hại là bà Trịnh Thị H và chị Dương Ngọc Q (là mẹ và vợ của M) đã nhận đủ số tiền trên và yêu cầu bị cáo T bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhất trí tự nguyện bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên đến nay bị cáo vẫn chưa có tiền để bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về các biện pháp tư pháp: Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải bồi thường cho chị Dương Thị Q số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Nếu người được thi hành án có đơn yêu cầu mà bị cáo chậm thi hành thì phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô biển số 26D1-374.99 đăng ký chủ xe là Đinh Văn T và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 330225692297 cấp ngày 01/3/2022 mang tên Đinh Văn T.

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V và điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đều đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt họ. Hội đồng xét xử thấy rằng: Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử khách quan đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên toà hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định pháp y; Kết luận giám định nồng độ cồn

cùng các vật chứng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 10/12/2023, Đinh Văn T (có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 26D1-374.99 trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong hơi thở có nồng độ cồn 1,017 mg/L đi ở làn đường số 2 (làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô) quốc lộ 5A chiều đường Hải Phòng- Hà Nội, đến Km 14+350 thuộc địa phận xã Đ, huyện V, do T điều khiển xe mô tô vượt không đảm bảo an toàn nên phần dưới cánh yếm bên phải xe mô tô của T đã va chạm với giá chở hàng của xe mô tô biển số 89L1-130.62 do anh Mai Văn M điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: làm anh M bị chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ.

Với hành vi điều khiển xe trong tình trạng đã sử dụng rượu mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức tối thiểu, thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng đến tính mạng của người khác là khách thể được Luật hình sự bảo vệ. Bị cáo đã được đào tạo lái xe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức rõ việc điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông là phải chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật, đặc biệt là các quy định về an toàn giao thông. Tuy nhiên do bị cáo thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn, sử dụng rượu khi tham gia giao thông nên đã dẫn đến tai nạn, hậu quả làm anh Mai Văn M chết. Hậu quả anh M chết hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động với gia

đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhất trí tự nguyện bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Lái xe mô tô thông thường không phải là nghề nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra hậu quả chết người. Tại phiên toà bị cáo nhất trí tự nguyện bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) cho gia đình bị hại. Đây là sự tự nguyện của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với thương tích của anh Thào Seo C, Sùng Thị L và bị cáo Đinh Văn T bị thương nhẹ đều từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89L1-130.62 đăng ký chủ xe của chị Dương Thị H và chiếc xe mô tô biển số 69N1-468.81 của anh Thào Seo C (đăng ký chủ xe là anh Trần Chí H - ngày 19/11/2023 anh C mua lại chiếc xe trên ở một cửa hàng xe máy ở huyện V, tỉnh Bắc Giang). Ngày 08/3/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại chị H, anh C chiếc xe mô tô nêu trên xác định xe bị hư hỏng nhẹ nhưng anh C, chị H tự nguyện khắc phục sửa chữa và không có yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xét.

Trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô biển số 26D1-374.99 đăng ký chủ xe và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 330225692297 cấp ngày 01/3/2022 đều mang tên Đinh Văn T.

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Đinh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều

584; Điều 585; Điều 586 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải bồi thường cho chị Dương Thị Q số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô biển số 26D1-374.99 đăng ký chủ xe và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 330225692297 cấp ngày 01/3/2022 đều mang tên Đinh Văn T.

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB

(Đặc điểm chi tiết vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V)

Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án, người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV và THA);
- VKS huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu.

Đinh Thị Vân Anh